

HOSREM
Knowledge for Better Healthcare

IMF EXPERTS MEETING **16**

Sheraton Saigon Hotel & Towers **thứ 7** $\frac{31}{10}$ 2020



MERCK

MSD
INVENTING FOR LIFE

FERRING
PHARMACEUTICALS

HƯƠNG VIỆT

Abbott

BioMed
Science for Life

TVFMD

Tài liệu phục vụ hội nghị

— TÀI TRỢ BẠCH KIM —



— TÀI TRỢ VÀNG —

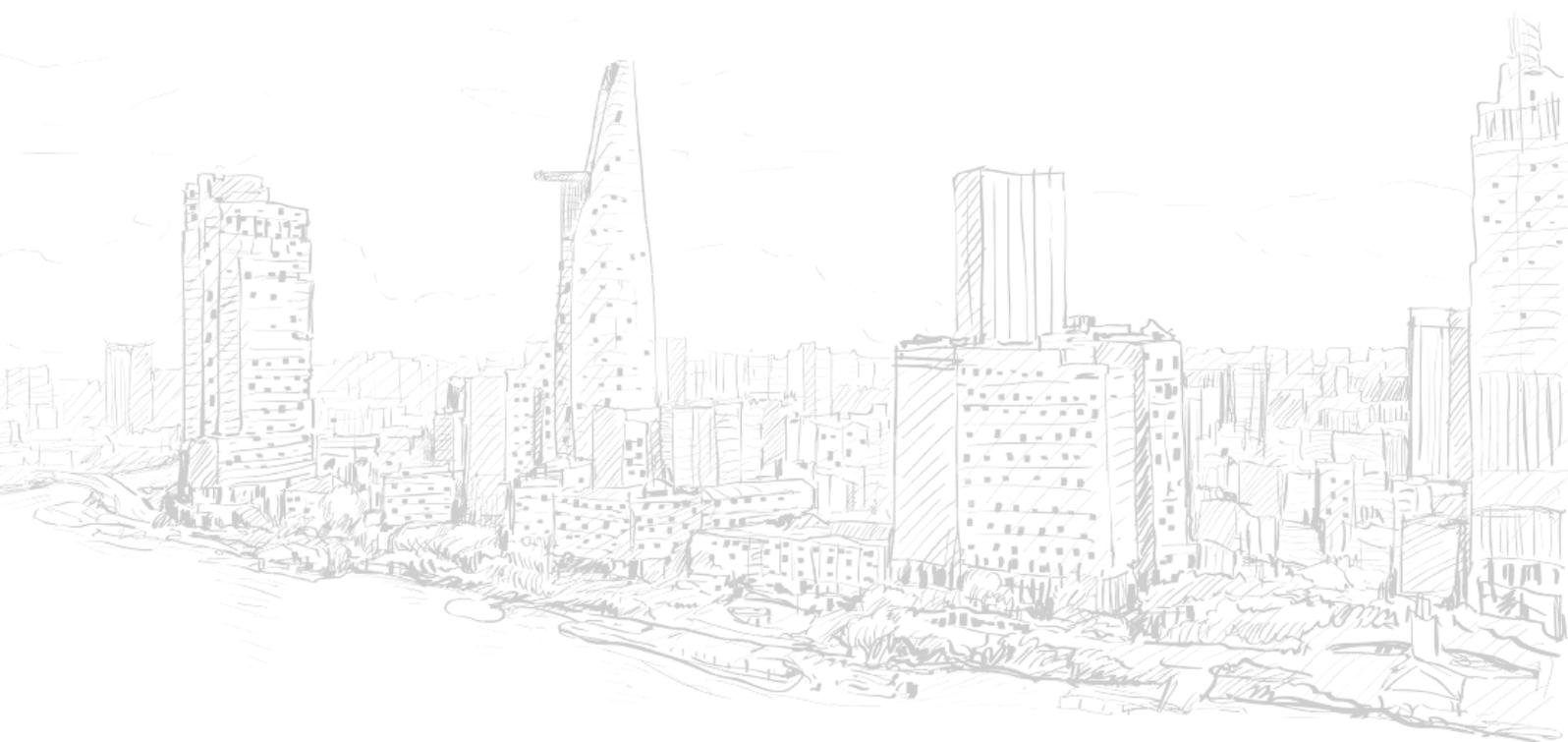


— TÀI TRỢ BẠC —



Chân thành cảm ơn sự hỗ trợ của quý đơn vị!

*Lý lịch khoa học
báo cáo viên*



HỒ SỸ HÙNG

hohungsy@gmail.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Giảng viên, Bộ môn Phụ sản Đại học Y Hà Nội.

Phó Giám đốc, Trung tâm Hỗ trợ Sinh sản Bệnh viện Phụ sản Trung Ương.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2018, Phó Giáo sư Bộ môn Phụ sản Trường Đại học Y Hà Nội

Năm 2014, Tiến sĩ Đại học Y Hà Nội.

Năm 2012, Đào tạo phẫu thuật sản chậu tại California, Hoa Kỳ.

Năm 2010, Đào tạo IVF tại Osaka, Nhật.

Năm 2005, Thực tập giảng viên tại Karolinska University, Thụy Điển.

Năm 2003-2004 và 2007, FFI tại Joseph Fourier University và Marseille University, Cộng hòa Pháp.

Năm 1996-1999, Bác sĩ Nội trú, Thạc sĩ chuyên ngành Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả và đồng tác giả 60 bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành.

Đồng tác giả 10 sách đào tạo y khoa và chuyên ngành Vô sinh.



VƯƠNG THỊ NGỌC LAN

lanvuong@ump.edu.vn, drlan@yahoo.com.vn



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Quyền Trưởng khoa Y, Đại học Y Dược TPHCM.
Trưởng Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TPHCM.
Bác sĩ chuyên ngành Sản Phụ khoa.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2016, Tiến sĩ Y học, chuyên ngành Sản Phụ khoa, Đại học Y Dược TPHCM.
Năm 2001, Bác sĩ nội trú, chuyên ngành Sản Phụ khoa, Đại học Y Dược TPHCM.
Năm 1998, Thạc sĩ Y học, chuyên ngành Phôi học lâm sàng, Đại học Quốc gia Singapore.
Năm 1996, Bác sĩ Y khoa, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Năm 2008 – nay, Giảng viên Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TPHCM.
Năm 1997 – 2007, Bác sĩ lâm sàng Khoa Hiếm muộn, Bệnh viện Từ Dũ.
Năm 1996 – 1999, Bác sĩ Sản Phụ khoa làm việc tại các Khoa Sinh – Khoa Phụ – Khoa Bệnh lý Nguyên bào nuôi, Bệnh viện Từ Dũ.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả và đồng tác giả 14 bài trên các tạp chí khoa học quốc tế.
Tác giả, đồng tác giả 33 bài báo về y học sinh sản và hỗ trợ sinh sản đăng ở tạp chí chuyên ngành trong nước.
Tác giả, đồng tác giả 11 quyển sách tham khảo về y học.
Trên 40 báo cáo (oral và poster) trình bày tại các hội nghị khoa học khu vực và quốc tế.
Khách mời báo cáo (invited speaker) tại nhiều hội nghị chuyên ngành khu vực và quốc tế.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGÀNH KHÁC

Thành viên The Asia Pacific Fertility Treatment Advisory Group.
Thành viên phản biện bài báo của Tạp chí Human Reproduction.
Hội viên Hội Y học sinh sản Hoa Kỳ (ASRM).
Ủy viên Ban Chấp hành VSRM.
Giảng viên các khóa đào tạo về Hỗ trợ sinh sản tại National University Hospital (Singapore), Gleneagle Hospital (Singapore), Chiang Mai University (Thailand), Peking University Third Hospital (Beijing, China) và các khóa đào tạo về vô sinh và hỗ trợ sinh sản ở Việt Nam.

BẰNG KHEN VÀ GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC

Năm 2015 và năm 2013, Giải Nhất, Giải thưởng THÀNH TỰU, đồng tác giả.
Năm 2011, Giải Nhì, Giải thưởng THÀNH TỰU, đồng tác giả.
Năm 2005, Giải thưởng Nhà nước về Khoa học công nghệ (y học).
Năm 2004, Giải thưởng Khoa học công nghệ TPHCM.
Năm 2000, Giải Nhất Hội nghị Khoa học tuổi trẻ các trường Đại học Y Dược toàn quốc.

LÊ HOÀNG

lehoang2001@yahoo.com



QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2008, Bác sĩ Chuyên khoa cấp II, Đại học Y Hà Nội.

Năm 2004, Tiến sĩ Y học, Đại học Y Hà Nội.

Năm 1990, Bác sĩ Y khoa, chuyên ngành Ngoại Sản, Đại học Y Hà Nội.

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Tháng 10-12/2007, Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi (MIS), K-K Hospital, Singapore.

Năm 2001-2002, Bác sĩ nội trú, Bệnh viện Đại học Brest, Pháp.

Tháng 10-12/1998, Chứng nhận đào tạo ARTs, Bệnh viện Chualalongkon, Bangkok, Thái Lan.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Bác sĩ, Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh.

Bác sĩ Trung tâm Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương.

Trưởng phòng Chỉ đạo tuyển, Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả của nhiều bài báo đăng trên công trình Nghiên cứu khoa học-Viện Bảo vệ bà mẹ trẻ sơ sinh, Nội san Phụ Sản Việt Nam, Tạp chí Thông tin Y Dược về sản phụ khoa, siêu âm, phẫu thuật nội soi, hỗ trợ sinh sản.

Báo cáo viên tại nhiều hội nghị chuyên ngành y học ở Việt Nam.

VŨ MINH NGỌC

drngocvu@gmail.com



QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2012, Tốt nghiệp Nghiên cứu sinh chuyên ngành Phụ khoa Đại học Y Hà Nội.

Năm 2006, Tốt nghiệp Cao học chuyên ngành Sản phụ khoa Đại học Y Hà Nội.

Năm 1992, Tốt nghiệp Đại học Y Hà Nội.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Tháng 3/2013 – nay, Phó trưởng Khoa Hiếm muộn, Bệnh viện Từ Dũ.

Năm 2001 – 2/2013, Phó trưởng khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

Năm 1996 – 2001, Bác sĩ Đội trưởng Đội Bảo vệ Bà mẹ Trẻ em – Trung tâm Y tế Quận Tây Hồ – Hà Nội.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

1. Đánh giá kết quả của phác đồ dài kích thích buồng trứng trong thụ tinh ống nghiệm tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương – Luận văn Thạc sĩ Y học. Đại học Y Hà Nội năm 2006.
 2. Đánh giá hiệu quả của phương pháp Bơm tinh trùng lọc rửa vào buồng tử cung trong các trường hợp tinh dịch đồ bất thường – Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2006.
 3. Kết quả nội soi vô sinh do vòi trứng tại bệnh viện Phụ sản Hà Nội - Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở – Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2009.
 4. Đánh giá kết quả của phương pháp ICSI tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội từ 3/2009 – 12/2010. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2010.
 5. Nghiên cứu hiệu quả của phương pháp Thụ tinh ống nghiệm cho – nhận noãn tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương – Luận án Tiến sĩ Y học. Đại học Y Hà Nội năm 2012.
 6. Vỡ góc tử cung thai 22 tuần thụ tinh ống nghiệm sau nội soi cắt 2 ống dẫn trứng ứ dịch – Báo cáo trường hợp và tổng quan tài liệu. Báo cáo hội nghị Sản Phụ khoa Việt – Pháp Châu Á Thái Bình Dương. Thành phố Hồ Chí Minh 5/2016.
 7. Hiệu quả của phác đồ Clomiphencitrate + FSH/Hmg ở bệnh nhân buồng trứng đa nang bơm tinh trùng. Báo cáo hội nghị Sản Phụ khoa Việt – Pháp Châu Á Thái Bình Dương. Thành phố Hồ Chí Minh 5/2018.
- Tham dự và tham gia báo cáo một số hội nghị sản phụ khoa và các hội nghị chuyên sâu về lĩnh vực Hỗ trợ sinh sản trong nước và quốc tế.

LÊ THỊ PHƯƠNG LAN

lephuonglan12@yahoo.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Phó chủ tịch Chi hội Y học sinh sản Việt Nam (VSRM).

Phó Giám đốc, Trung tâm Hỗ trợ sinh sản Vinmec, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Time City.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỌC TẬP

Năm 2000-2001, Thạc sĩ Mô phôi học lâm sàng, Đại học Tổng hợp Singapore.

Năm 1996-1997, Thạc sĩ Phương pháp nghiên cứu dân số học, Đại học Tổng hợp Exeter, Anh.

Năm 1991-1994, Bác sĩ chuyên khoa I Sản Phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

Năm 1975-1981, Bác sĩ Sản Phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

Nguyên là Phó giám đốc Trung tâm Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Trung Ương.

Đã có trên 30 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Hỗ trợ sinh sản.

HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Đề tài nhà nước đã nghiệm thu: Áp dụng các kỹ thuật cao trong điều trị vô sinh (2011), Các yếu tố liên quan đến vô sinh nữ (2006).

Đề tài đã báo cáo: Ảnh hưởng chuyển phôi khó tới kết quả có thai (2004), Các yếu tố tiên lượng kết quả điều trị IVF/ICSI (2006), Bàn luận về hội chứng Anti PhosphoLipid và sảy thai liên tiếp (2011), Quản lý chất lượng của một lab IVF (2010).

HOẠT ĐỘNG KHÁC

Phó chủ tịch, Chi hội Y học sinh sản Việt Nam (VSRM)

Hội viên, Hội Sản phụ khoa Việt Nam

Hội viên, Hội Sức khỏe sinh sản Hoa Kỳ (ASRM)

NGUYỄN HOÀI NGHĨA

nhnghia81@gmail.com



QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2011 – 2014, hậu Tiến sĩ Di truyền – sinh học tế bào, Đại học y Johns Hopkins.

Năm 2007 – 2011, Tiến sĩ Di truyền phân tử, Đại học bang Oklahoma Hoa Kỳ

Năm 2004 – 2006, Thạc sĩ Di truyền, Đại học Paris 11 Pháp và Đại học Khoa Học Tự Nhiên TPHCM.

Năm 1999 – 2003, Cử nhân Công nghệ sinh học, Đại học Khoa Học Tự Nhiên TPHCM.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Năm 2017 – nay, Trung tâm Y sinh học phân tử (Đại học Y Dược TPHCM), trưởng nhóm di truyền (Nghiên cứu và phát triển các xét nghiệm trong sàng lọc và chẩn đoán các bệnh di truyền sử dụng công nghệ giải trình tự gen thế hệ mới)

Năm 2015 – 2016, Viện sức khỏe quốc gia Hoa Kỳ (NIESH-NIH), nghiên cứu viên

Năm 2011 – 2014, Đại học y Johns Hopkins, hậu tiến sĩ

Năm 2003 – 2007, Đại học Khoa Học Tự Nhiên TPHCM, giảng viên/ nghiên cứu viên

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH, BÁO CÁO HỘI NGHỊ VÀ CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

23 công bố quốc tế

(https://scholar.google.com/scholar?start=0&q=hoainghia+nguyen&hl=en&as_sdt=1,5&as_vis=1)

NGUYỄN KHÁNH LINH

bslinh.nk@myduchospital.vn



CHỨC VỤ - ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Trưởng Đơn vị Hỗ trợ sinh sản IVFMD Phú Nhuận, Bệnh viện Mỹ Đức Phú Nhuận.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2012, thạc sĩ sản phụ khoa, Đại học Y Dược TPHCM.

Năm 2006, bác sĩ đa khoa, Đại học Y Dược TPHCM.

CHỨNG CHỈ, CHỨNG NHẬN

Năm 2009, bằng siêu âm sản phụ khoa, Bệnh viện Từ Dũ; tu nghiệp về thụ tinh trong ống nghiệm tại Pháp.

Năm 2007, bằng định hướng chuyên khoa hỗ trợ sinh sản khóa VII, bệnh viện Từ Dũ TP HCM

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Năm 2018-nay: trưởng đơn vị IVFMDPN, Bệnh viện Mỹ Đức Phú Nhuận

Năm 2016-2017: bác sĩ điều trị, IVFMD, Bệnh viện Mỹ Đức

Năm 2011-2016: trưởng IVF Mekong, Bệnh viện Quốc tế Phương Châu

Năm 2009-2010: bác sĩ điều trị, IVF Vạn Hạnh, Bệnh viện Vạn Hạnh

Năm 2007-2008: bác sĩ điều trị, phòng khám Ngọc Tâm

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHUYÊN NGÀNH

Tác giả và đồng tác giả 7 bài trên các tạp chí khoa học quốc tế

Tác giả và đồng tác giả hơn 10 báo cáo khoa học đăng tải trên các tạp chí y học ở Việt Nam.

Tác giả và đồng tác giả 7 quyển sách chuyên đề về y học ở Việt Nam.

Báo cáo viên tại nhiều hội nghị chuyên ngành y học ở Việt Nam từ năm 2000.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGÀNH KHÁC

Nhiều bài viết trên Nội san Y học sinh sản của Hội Nội tiết Sinh sản và Vô sinh TPHCM (HOSREM).

Tham gia hướng dẫn thực hành tại Hội thảo “Kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung” do HOSREM tổ chức, 2009.

Tham gia Ban tổ chức nhiều hội thảo chuyên đề của HOSREM.

Tham gia giảng dạy Khóa tập huấn Các phác đồ kích thích buồng trứng trong thụ tinh trong ống nghiệm (2011, 2012, 2013) do HOSREM phối hợp Khoa Y, Đại học Quốc gia tổ chức.

Tham gia giảng dạy Khóa tập huấn Kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung lần VI (2013) do HOSREM tổ chức.

Tham gia giảng dạy Khóa tập huấn Nữ hộ sinh / Điều dưỡng trong chương trình Hỗ trợ sinh sản (2012, 2013, 2014) do HOSREM tổ chức.

BẰNG KHEN VÀ GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC

Năm 2020, Giải thưởng Alexandre Yersin, đồng tác giả.

Năm 2018, Giải Ba, Giải thưởng THÀNH TỰU, tác giả chính.

Năm 2013, Giải Nhất, Giải thưởng THÀNH TỰU, đồng tác giả.

NGUYỄN THANH TÙNG

tung_ttcnp@yahoo.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Viện Mô Phôi lâm sàng Quân đội – Học viện Quân Y.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2016 – nay, Phó giám đốc Viện Mô Phôi lâm sàng Quân đội – Học viện Quân Y.

Năm 2011, Tiến sĩ y học chuyên ngành Mô Phôi Thai học

Năm 1997 – 1999, Thạc sĩ chuyên ngành y học hình thái – Học viện Quân Y.

Năm 1997 – nay, Giảng viên Bộ môn Mô Phôi Thai học – Học viện Quân Y.

Năm 1994 – 1997, Trợ giảng Bộ môn Mô Phôi Thai học – Học viện Quân Y.

Năm 1988 – 1994, Bác sĩ y khoa – Học viện Quân y

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Năm 2014, “Tối ưu hoá thành công IVF trong nuôi cấy phôi, quản lý chất lượng, đông lạnh bằng phương pháp thụ tinh hóa”, công ty Vitrolife , Gothenburg, Thụy Điển.

Năm 2013, Khoá học chẩn đoán di truyền tiền lâm tổ tại trung tâm Superior A.R.T, Thái Lan.

Năm 2008, Chứng chỉ xây dựng phòng xét nghiệm theo tiêu chuẩn.

Năm 2000, 2001, Chứng chỉ các lớp hỗ trợ sinh sản của Bệnh viện Từ Dũ.

KINH NGHIỆM LÀM VIỆC, ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Triển khai và quản lý labo IVF.

Có kinh nghiệm trên lâm sàng và trong các kỹ thuật labo IVF.

Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

Tham gia nhiều đề tài nghiên cứu cấp nhà nước, cấp bộ, chủ nhiệm 1 đề tài nhánh cấp nhà nước và 1 đề tài cấp sở khoa học công nghệ thành phố Hà Nội.

Tác giả và đồng tác giả nhiều bài báo đăng trên các tạp chí y học.

Được cấp 1 bằng độc quyền sáng chế của Cục sở hữu trí tuệ – Bộ khoa học và công nghệ.

NGUYỄN HUYỀN MINH THỤY

nhmthuy@hivonghospital.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Chuyên viên phôi học, Đơn vị Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện An Sinh (IVFAS).

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2014, Thạc sĩ Sinh học, chuyên ngành sinh lý động vật Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM.

Năm 2010, Cử nhân ngữ văn Anh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP HCM.

Năm 2009, Cử nhân công nghệ sinh học, Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM.

CHỨNG CHỈ / CHỨNG NHẬN

Tháng 12/2011, Tinh dịch đồ theo tiêu chuẩn WHO 2010, HOSREM.

Tháng 10/2016 Kiến thức và kỹ năng cơ bản trong Labo Hỗ trợ sinh sản 2015.

Tháng 3/2018 Kỹ thuật lọc rửa tinh trùng để bơm tinh trùng và buồng tử cung.

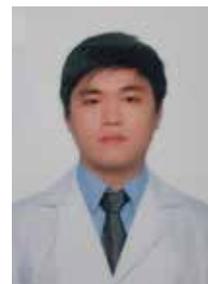
KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Tháng 08/2011 – nay, Chuyên viên phôi học Đơn vị Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện An Sinh.



LÊ LONG HỒ

bsho.ll@myduchospital.vn



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

IVFMD – Bệnh viện Mỹ Đức Phú Nhuận.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Tham gia nhiều khóa học do Hội nội tiết sinh sản và vô sinh TPHCM, chương trình đào tạo liên tục do Đại học Y Dược TPHCM tổ chức.

Năm 2019, Tham gia lớp ART Course for Clinicians tại Bệnh viện đại học Quốc Gia Singapore.

Năm 2019, Tham gia Masterclass Male Infertility của Hội nghị của Hội sinh sản Châu Á Thái Bình Dương (ASPIRE) tại Philippines.

Năm 2017, Tham gia AMH Master Class tại hội nghị ART Focus – Singapore.

Năm 2016, Bác sĩ Y khoa, Khoa Y – Đại học Quốc Gia TPHCM.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả và đồng tác giả các bài viết trên website, tạp chí Y học sinh sản, Sản phụ khoa từ bằng chứng đến thực hành của Hội nội tiết sinh sản và vô sinh TPHCM từ năm 2016 đến nay.

Tác giả bài viết trên báo Sức khỏe và đời sống – Cơ quan ngôn luận của Bộ Y Tế.

Báo cáo viên (Oral) tại Hội nghị IVF Expert Meeting 2017 (Đà Lạt).

Báo cáo viên (Oral) tại Hội nghị của Hội sinh sản Châu Á Thái Bình Dương (ASPIRE) năm 2018 (Đài Loan).

Lê Long Hồ, Phạm Dương Toàn, Vương Thị Ngọc Lan. Kết quả thụ tinh ống nghiệm ở nhóm bệnh nhân “tiền lượng thấp” theo phân loại POSEIDON. Vol 15. Tạp chí phụ sản 2018.

Báo cáo poster tại Hội nghị IVF Expert Meeting 2018 (Đà Nẵng).

Báo cáo viên (Oral) tại Hội nghị của Hội sinh sản Châu Á Thái Bình Dương (ASPIRE) năm 2019 (Hồng Kông).

TÔ MINH HƯƠNG

huongtominh@gmail.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Trưởng khoa Hỗ trợ Sinh sản – Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2010, Tiến sỹ Y học, chuyên ngành Sản phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

Năm 2001, Thạc sỹ Y học, chuyên ngành Sản phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

Năm 1986, Bác sỹ Chuyên khoa cấp I, chuyên ngành Sản phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

Năm 1981, Bác sỹ Ngoại Sản, Đại học Y Hà Nội.

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Năm 2006, Chứng chỉ về Hỗ trợ sinh sản – thực tập tại Trung tâm Hỗ trợ Sinh sản Quốc Gia, Bệnh viện Phụ sản Trung Ương.

Năm 2005, Thực tập chuyên ngành Hỗ trợ sinh sản tại Piedmont Reproductive Endocrinology Group, South Carolina, USA.

Năm 2000, Chứng chỉ siêu âm Sản phụ khoa, vô sinh, soi CTC, nội soi tại Bệnh viện Phụ sản Trung Ương.

Năm 1999, Khóa học 9 tháng về Thực phẩm dinh dưỡng tại Ghent University, Ghent, Belgium (Certificate).

Năm 1998, Khóa học 3 tháng về Chăm sóc bà mẹ trẻ em tại Khon Kaen University, Thailand (Certificate).

Tham gia các khóa học ngắn hạn, các hội thảo về hỗ trợ sinh sản quốc tế và Việt Nam.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Năm 2013 – nay, Trưởng khoa Hỗ trợ Sinh sản – Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times city.

Năm 2006 – 2013, Trưởng khoa Hỗ trợ Sinh sản – Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

Năm 1997 – 2013, Phó Giám đốc bệnh viện, kiêm Trưởng khoa Hỗ trợ Sinh sản – Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

Năm 1996 – 1997, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

Năm 1992 – 1993, Trưởng khoa Sản bệnh, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

Năm 1982 – 1992, Bác sỹ điều trị, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

1. Liem Nguyen Thanh, Sinh NguyenThi Tan, Phuong Dam Thi Minh, Huong To Minh, Hung Nguyen Ba, Duc Hoang Minh. Evaluation of autologous adipose-derived mesenchymal stem cells (AD-MSCs) therapy on sexual hormone deficiency in the middle-aged patients: an open-label, uncontrolled clinical trial - 2020.
2. Jean-Clement Sage, To Minh Huong, Le Thi Phuong Lan, Nguyen Ngoc Chien, Nguyen Thi Xuyen. Immunological analysis of endometrial receptivity: A new hope for patients with recurrent implantation failures – report in Vietnam IVF Expert meeting 2019, accepted oral in ASPIRE 2020.
3. Tô Minh Hương, Trần Thị Phương Mai, Đào Thị Minh An, Nguyễn Biên Thùy, Nguyễn Tiến Lâm, Đặng Thị Nghĩa, Trần Thu Nga. Nghiên cứu hiệu quả tại cuộc chuyển dạ của các sản phụ tham gia khóa học trước sinh ở Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Tạp chí Y học Thực hành, Bộ Y tế, Số 12, 2007, trang 89-93.
4. Tô Minh Hương, Trần Thị Phương Mai. Tổng suất và những yếu tố nguy cơ cho trẻ sơ sinh thấp cân tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Tạp chí Thực hành Y khoa Số 12, 2007, trang 13-17.

5. Tô Minh Hương as Co-author. Efficacy of two intervals and two routes of administration of misoprostol for termination of early pregnancy: a randomized controlled equivalence trial- Lancet 2007; 369: 1938-46 (multi-center research of WHO)-2007.
6. Tô Minh Hương. Nghiên cứu bệnh viêm nhiễm đường sinh dục dưới ở phụ nữ mãn kinh Hà Nội, Tạp chí Phụ sản tháng 10/2004.
7. Tô Minh Hương. Nghiên cứu 1 số đặc điểm của thời kỳ mãn kinh của phụ nữ mãn kinh Hà Nội - Tạp chí Thực hành Y dược-2004.
8. Đinh Quốc Hùng, Tô Minh Hương, Đặng Phạm Quang Thái. Tiêu chuẩn chẩn đoán sớm và các biện pháp nhằm hạn chế các biến chứng của chửa trứng, nghiên cứu cấp thành phố, 1998.



TRƯƠNG THỊ THANH BÌNH

thanhbinhbct@yahoo.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Chuyên viên phôi học – labo Thụ tinh trong ống nghiệm – IVFAS.

Chuyên viên tư vấn – A.R.T. Consulting, Ltd.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2009 Thạc sỹ Sinh học, chuyên ngành Sinh lý Người và Động vật
Đại học Quốc gia TPHCM – Đại học Khoa học tự nhiên TPHCM

Năm 2005 Cử nhân Công nghệ sinh học, chuyên ngành Công nghệ sinh học Y dược
Đại học Quốc gia TPHCM – Đại học Khoa học tự nhiên TPHCM

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Năm 2010, Đào tạo về phôi học lâm sàng và quản lý labo thụ tinh trong ống nghiệm tại Embryonics International, bệnh viện Gleneagles, Singapore.

Năm 2008, Tham dự hội nghị và hội thảo thực hành PGD tại Đại học Chiangmai, Thái Lan; Đào tạo về PGD tại Đại học Chiangmai, Thái Lan.

Leadership and teamwork.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Năm 2009 đến nay, Chuyên viên phôi học, IVFAS, Bệnh viện An Sinh.

Năm 2008 đến nay, Nhân viên tư vấn, A.R.T. Consulting, Ltd.

Năm 2008 – 2009, Nhân viên hợp tác – Chuyên viên phôi học, IVF Vạn Hạnh, Bệnh viện Vạn Hạnh.

Năm 2006 – 2008, Nhân viên labo xét nghiệm tinh trùng và labo thụ tinh trong ống nghiệm, Khoa Hiếm muộn, bệnh viện Từ Dũ.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

1. Chất lượng phôi chuyển: yếu tố tiên lượng kết quả thụ tinh trong ống nghiệm (2014) Tạp chí phụ sản. Tác giả.
2. Hoạt hóa noãn bằng calcium ionophore sau tiêm tinh trùng vào bào tương noãn. (2011) Thời sự Y học. Đồng tác giả.
3. Thiết lập qui trình kỹ thuật trong chẩn đoán tiền làm tổ (PGD) các phôi thụ tinh trong ống nghiệm. (2010). Tạp chí phụ sản. Tác giả.
4. Trữ lạnh mô tinh hoàn ở những trường hợp vô tinh bẩm tắc ở nam giới (2009). Thời sự Y học. Tác giả.

GIẢI THƯỞNG

Giải nhất giải Thành tựu 2011, đề tài “Thiết lập qui trình kỹ thuật trong chẩn đoán tiền làm tổ (PGD) các phôi thụ tinh trong ống nghiệm” (Nguyễn Thị Thu Lan, Bùi Võ Minh Hoàng, Trương Thị Thanh Bình, Đặng Quang Vinh, Hồ Mạnh Tường, Trương Đình Kiệt).

HỒ MẠNH TUỜNG

bstuong.hm@myduchospital.vn, homanhtuong@yahoo.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Cố vấn chuyên môn IVFMD, Bệnh viện Mỹ Đức.

Trưởng Trung tâm nghiên cứu Hy Vọng (HRC), Bệnh viện Mỹ Đức.

Phó Chủ tịch Hội Sinh sản Châu Á Thái Bình Dương (ASPIRE) 2018-2020.

Tổng Thư ký Hội Nội tiết sinh sản và Vô sinh TPHCM (HOSREM).

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2008, Master of Business Administration, Maastricht School of Management, The Netherlands.

Năm 1999, Master in Clinical Embryology, School of Postgraduate Medical Studies, National University of Singapore, Singapore.

Năm 1993, Bác sĩ Y khoa, Đại học Y Dược TPHCM.

Đào tạo chuyên sâu về IVF tại Pháp, Singapore, Đức, Mỹ, Úc.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả và đồng tác giả hơn 20 bài trên các tạp chí khoa học quốc tế (trong đó có NEJM, Human Reproduction, Fertility Sterility, RBMO, JOVR, JARG, BMJ Open, HR Open, Fertility&Reproduction ...).

Tác giả và đồng tác giả hơn 100 báo cáo khoa học đăng tải trên các tạp chí y học ở Việt Nam.

Tác giả và đồng tác giả 7 quyển sách về y học ở Việt Nam.

Báo cáo viên tại nhiều hội nghị chuyên ngành y học ở Việt Nam từ năm 2000.

Trên 40 báo cáo (oral và poster) trình bày tại các hội nghị khoa học khu vực và quốc tế.

Ngoài ra, là báo cáo viên khách mời (invited speaker) tại hơn 30 hội nghị chuyên ngành khu vực và quốc tế.

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Thành viên Ban Chấp hành Hội Sinh sản Châu Á-Thái Bình Dương (ASPIRE) từ 2012-2020.

Thành viên Ban Chấp hành Hội Phụ Sản Việt Nam (VAGO).

Phó Tổng Thư ký và Ủy viên Ban Chấp hành Chi hội Y học sinh sản Việt Nam (VSRM).

Phó Tổng Biên tập, Tạp chí Phụ Sản, VAGO.

Thành viên Ban Biên tập, Nội san “Y học sinh sản”, HOSREM.

NGUYỄN HÀ NGỌC THIÊN THANH

drnguyenthienthanh@gmail.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Bộ môn Sản, khoa Y, Đại học Tân Tạo.
Khoa Sản, bệnh viện Nguyễn Tri Phương.
Khoa Hiếm muộn, IVFAS, IVFMĐPN.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2019, Chuyên khoa I – Sản phụ khoa, Đại học Y Dược TPHCM.
Năm 2015, Bác sĩ Y đa khoa, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
Đào tạo về IVF tại NUH (Singapore), ĐH Monash (Úc), Hoa Kỳ.
Đào tạo về Phẫu thuật Robot trong phụ khoa và hiếm muộn (Đài Loan).

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả và đồng tác giả nhiều báo cáo khoa học đăng tải trên các tạp chí y học ở Việt Nam.
Báo cáo viên tại các hội nghị chuyên ngành y học tại Việt Nam (Hội nghị Sản phụ khoa toàn quốc, Hội nghị Việt Pháp, Hội nghị Vô sinh và Kỹ Thuật Hỗ trợ sinh sản, Hội nghị IVF Experts Meeting).
Báo cáo viên tại hội nghị chuyên ngành IVF quốc tế (ASPIRE).

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Thành viên các hiệp hội Sản phụ khoa Hoa Kỳ (ASRM).
Thành viên Hội sinh sản và phôi học người Châu Âu (ESHRE).
Thành viên Hội Sinh sản Châu Á – Thái Bình Dương (ASPIRE).

LÊ TIỂU MY

bsmy.lt@myduchospital.vn



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Từ năm 2013, Bác sĩ, Khoa Phụ Sản – Bệnh viện Đa khoa Mỹ Đức.

Từ năm 2011 – 2013, Bác sĩ, IVFAS.

Từ năm 2008 – 2011, Bác sĩ, IVF Vạn Hạnh.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2018, Bác sĩ chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh Đại học Y Dược TPHCM.

Năm 2007, Tốt nghiệp bác sĩ đa khoa năm – Đại học Y Dược Cần Thơ.

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Chứng chỉ: siêu âm Sản phụ khoa và Sản phụ khoa nâng cao, Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch, Siêu âm tim thai.

Năm 2018, Chứng chỉ sự phạm Y học.

Năm 2013, Khóa Assisted Reproductive Technique Course for Clinician – CRESH – National university Hospital of Singapore.

Năm 2008, Định hướng Sản Phụ khoa.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Retroperitoneal ectopic pregnancy after in vitro fertilization/embryo transfer in patient with previous bilateral salpingectomy: A case report. Int J Gynecol Obstet 2020; 1–2 (IF 2.216). - My T. Le, Mi H. Huynh, Cuong H. Cao, Y M. Hoang, Khanh C. Le, Vinh Q. Dang.

Retroperitoneal ectopic pregnancy after in vitro fertilization/ embryo transfer in patient with previous bilateral salpingectomy: A case report. – The 26th Asia Oceania federation of Onstetrics and Gynecological Congress – Manila 2019.

Tác giả sách: Thai kỳ an vui (2019), Con ơi ba mẹ vẫn chờ (2020).

Nhiều bài viết trên Y học sinh sản, Sản phụ khoa – Từ Bằng chứng đến Thực hành, website HOSREM, website Y học cộng đồng

Bài viết trong sách: Nội tiết sinh sản, Ươm mầm hạnh phúc.

Tác giả hơn 200 bài viết giáo dục sức khoẻ cộng đồng.

Báo cáo viên: Hội nghị khoa học thường niên 2018, Khóa tập huấn kiến thức cơ bản trong hỗ trợ sinh sản, Hội nghị Sản phụ khoa Đồng bằng sông Cửu Long...

HÀ NHẬT ANH

bsanh.hn@myduchospital.vn



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Bác sĩ đơn vị Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Mỹ Đức.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2013 – 2015, bác sĩ chuyên khoa I sản phụ khoa, Đại học Y Dược TPHCM.

Năm 2005 – 2011, bác sĩ đa khoa, Đại học Y Phạm Ngọc Thạch.

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Năm 2015, chứng nhận hoàn tất khóa đào tạo “Kiến thức và kỹ năng cơ bản trong lâm sàng hỗ trợ sinh sản”.

Năm 2017, chứng nhận hoàn tất khóa đào tạo “ART Course for Clinicians” - National University Hospital, Singapore.

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Tỉ lệ nhiễm Human Papilloma virus ở phụ nữ hiếm muộn. (Nghiên cứu viên chính)

Ảnh hưởng của tăng nồng độ progesterone ở ngày tiêm hCG trên tỉ lệ thai diễn tiến của thụ tinh trong ống nghiệm. (Nghiên cứu viên)

Có nên trì hoãn chuyển phôi trữ sau trữ phôi toàn bộ ở chu kỳ khởi động trường thành noãn bằng GnRh Agonist. (Nghiên cứu viên)

LÊ MINH TÂM

leminhtam@huemed-univ.edu.vn



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Giảng viên cao cấp Bộ môn Phụ Sản, Trường Đại học Y Dược Huế

Phó chủ nhiệm Bộ môn Phụ Sản, Trường Đại học Y Dược Huế

HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Xuất bản nghiên cứu trong nước: 90, công bố quốc tế: 25

CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGÀNH KHÁC

Phó Giám đốc Trung tâm Nội tiết sinh sản và vô sinh, Bệnh viện Đại học Y Dược Huế

Tổng thư ký Tạp chí Phụ Sản, Hội Phụ Sản Việt Nam

Ủy viên Ban chấp hành Hội Phụ Sản Việt Nam, Hội Nội tiết Tỉnh Thừa Thiên Huế

NGUYỄN XUÂN HỘI

doctorhoi@gmail.com



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Giám đốc Trung tâm Tế bào gốc máu cuống rốn.

Phó chánh văn phòng, Trung tâm đào tạo – Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương.

Bác sĩ lâm sàng, Trung tâm Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN

Năm 2011, Tiến sĩ Y học chuyên ngành Sản phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

Năm 2003, Tu nghiệp về nội tiết sinh sản và thụ tinh trong ống nghiệm, Michigan, Hoa Kỳ.

Năm 2001, Thạc sĩ y học chuyên ngành Sản phụ khoa, Đại học Y Hà Nội.

Năm 1999, Bác sĩ nội trú, Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Phụ sản, Đại học Y Hà Nội.

Năm 1995, Bác sĩ đa khoa, Đại học Y Hà Nội.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH VÀ BÁO CÁO KHOA HỌC

Tác giả hơn 10 bài báo đăng ở tạp chí y học trong nước và hơn 2 bài báo đăng tạp chí y học nước ngoài.

Tác giả của nhiều công trình nghiên cứu khoa học về sản phụ khoa và hỗ trợ sinh sản đăng trên các tạp chí uy tín: Tạp chí Nghiên cứu Y học, Tạp chí Y học Thực hành, Tạp chí Phụ Sản.

Báo cáo viên nhiều hội thảo trong nước và quốc tế: hội nghị sản phụ khoa quốc tế FIGO, IVF experts meeting, hội nghị Việt Pháp, hội nghị sản phụ khoa toàn quốc, hội nghị vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

Tác giả tham gia biên soạn sách “Các qui trình chẩn đoán và điều trị vô sinh”. Nhà xuất bản Y học, xuất bản năm 2013.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGÀNH KHÁC

Ủy viên, Hội đồng khoa học kỹ thuật, Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương.

Ủy viên, Chi hội Y học sinh sản Việt Nam (VSRM).

Nghiên cứu chính, đề tài nhánh “Các qui trình chẩn đoán vô sinh nam và vô sinh nữ”, đã được nghiệm thu 2013, thuộc đề tài cấp nhà nước “Chẩn đoán và điều trị vô sinh nam và nữ bằng kỹ thuật cao tại Việt Nam”.

Nghiên cứu viên, đề tài cấp bộ về “Nghiên cứu ứng dụng một số kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị vô sinh ở Việt Nam” (2008-2010).

Nghiên cứu viên, đề tài cấp bộ “Chẩn đoán di truyền trước chuyển phôi trong hỗ trợ sinh sản” (từ năm 2010, đang tiến hành).

Chủ nhiệm, đề tài cấp cơ sở “Nghiên cứu ảnh hưởng của thời điểm tiêm hCG đến kết quả thụ tinh trong ống nghiệm” (2012-2013) (đã nghiệm thu tại hội đồng khoa học, đạt loại xuất sắc năm 2013).

Giảng viên các khóa đào tạo chuyên khoa phụ sản. Hướng dẫn sau đại học, Đại học Y Hà Nội.

BẰNG KHEN VÀ GIẢI THƯỞNG

Năm 2014, Bằng lao động sáng tạo, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Năm 2013, Giải Nhì, Giải thưởng THÀNH TỰU.

Năm 2012, Bằng Lao động sáng tạo do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng; Bằng khen do Bộ Y tế trao tặng.

Năm 2005, Giải Nhì Hội thao sáng tạo tuổi trẻ ngành Y tế.

LÝ THIÊN TRUNG

bstrung.lt@myduchospital.vn



ĐƠN VỊ CÔNG TÁC HIỆN TẠI

Bác sĩ điều trị, đơn vị Hỗ trợ sinh sản (IVFMD), bệnh viện Mỹ Đức.

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ BẰNG CẤP

Năm 2018, Bác sĩ đa khoa, Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

KINH NGHIỆM VÀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Tháng 10/2018 – nay, Bác sĩ điều trị, đơn vị Hỗ trợ sinh sản (IVFMD), bệnh viện Mỹ Đức.

Tháng 3/2019 – nay, Nghiên cứu viên của 4 nghiên cứu tại bệnh viện Mỹ Đức.

CHỨNG CHỈ VÀ CHỨNG NHẬN

Năm 2020, Webinar Hội chứng buồng trứng đa nang (PCOS) - cập nhật 2020 – HOSREM – bệnh viện Mỹ Đức

Năm 2020, Webinar Kích thích buồng trứng trong IVF/ICSI - Hướng dẫn lâm sàng của ESHRE 2019 – HOSREM – bệnh viện Mỹ Đức

Năm 2019, Chương trình đào tạo liên tục “Xây dựng đề cương thử nghiệm ngẫu nhiên và phân tích gộp” – bệnh viện Hùng Vương.

Năm 2019, Cách đọc bài báo, cách tìm tài liệu tham khảo lần 5 – HOSREM.

Năm 2019, Khóa đào tạo Quản trị chất lượng cơ bản cho đơn vị hỗ trợ sinh sản – HOSREM – bệnh viện Mỹ Đức.

Năm 2019, Khóa tập huấn Kiến thức cơ bản trong Hỗ Trợ sinh sản lần XI – HOSREM.

Năm 2018, Khóa tập huấn “Bơm tinh trùng vào buồng tử cung lần XII” – HOSREM.

Năm 2017, Khóa tập huấn “Đặt dụng cụ tử cung chứa Levonorgestrel” – HOSREM.

BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ, SÁCH, BÁO

1. Lan Ngọc Vương, Trung Thiên Lý, Nghĩa An Nguyễn, Lạc Minh Tài Nguyễn, Xuyên Thi Hà Lê, Tiên Khắc Lê, Khanh Tuan Quoc Le, Thanh Van Le, Minh Hoang Nhat Nguyen, Vinh Quang Dang, Robert J. Norman, Ben Willem Mol, Tuong Manh Ho. Development of children born from freeze-only versus fresh embryo transfer: follow-up of a randomized controlled trial. *Fertility and Sterility*. 2020
2. Châu Ngọc Minh, Lê Long Hồ, Nguyễn Khánh Linh, Lý Thiên Trung, Nguyễn Mai An, Lê Thị Hà Xuyên. “Dự phòng sinh non theo y học thực chứng”. Số đặc biệt của Tạp chí Phụ Sản “Sản Phụ khoa từ bằng chứng đến thực hành – 10”. 2020
3. Nguyễn Mai An, Tô Mỹ Anh, Châu Ngọc Minh, Lý Thiên Trung, Lê Thị Hà Xuyên, Đặng Quang Vinh, Huỳnh Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Ngọc Phượng. “Hiệu quả của khâu cổ tử cung ngả bụng trước thụ thai ở những phụ nữ có tiền căn sinh non hoặc sẩy thai ở tam cá nguyệt thứ hai”. *Tạp chí phụ sản*, 2020.